TRƯỜNG THCS THÀNH CÔNG

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP HỌC KỲ I
MÔN TOÁN 6
Năm học 2025-2026

A/ NỘI DUNG KIẾN THỨC

1) Tập hợp các số tự nhiên: Tập hợp. Cách ghi số và thứ tự trong tập số tự nhiên. Các phép toán, thứ tự thực hiện phép tính trên tập hợp số tự nhiên.

2) Tính chia hết trong tập hợp các số tự nhiên: Quan hệ chia hết. Tính chất chia hết của một tổng. Các dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9. Số nguyên tố. Ước chung, ước chung lớn nhất. Bội chung, bội chung nhỏ nhất.

3) Số nguyên: Tập hợp số nguyên. Các phép toán cộng, trừ, nhân chia trên tập hợp số nguyên.
Quy tắc dấu ngoặc.

4) Các hình phẳng. Tính chu vi, diện tích của hình. Hình có trục đối xứng và tâm đối xứng.

B. BÀI TẬP THAM KHẢO

1. BÀI TẬP SÁCH BÀI TẬP

a) Số học: 1.29 đến 1. 33; 1.56; 1.57; 1.63; 2.4; 2.5; 2.15; 2.16; 2.25; 2.31; 2.33 đến 2.38; 2.46 đến 2.52; 3.11 đến 3.14; 3.20 đến 3.23

b) Hình học: 4.22 đến 4.24; 5;3 đến 5.5; 5.12 đến 5.14

2. BÀI TẬP BỔ SUNG

PHẦN 1: SỐ HỌC

Dạng 1: Tính

Bài 1: Thực hiện phép tính:

1) $132 + 57 + 268 + 143$

2) $16.25.125.12$

3) $23.47 + 53.23$

4) $43.157 - 43.57$

5) $18.34 + 9.2.27 + 3.6.39$

6) $164.93 + 82.106 - 41.184$

7) $16.12^2 - (4.23^2 - 509.4)$

8) $475.7 - (9292 - 4927) : 45 + 27^2$

9) $4^3.35 - 52.2^3 + 19^7:19^5$

10) $104 : 13 - (56 - 220 : 4).\ 2^3$

Bài 2: Tính

1) $(-12) + 98$
2) $76 + (-87)$
3) $(-58) + (-21)$
4) $(-57) + (-46)$
5) $(-25) + 25$
6) $40 + (-40)$
7) $15 - 28$
8) $(-34) - 66$
9) $32 - (-28)$
10) $(-157) - (-43)$
11) $15 - (-15)$
12) $0 - 34$
13) $0 - (-36)$
14) $12\ .\ (-8)$
15) $42.\ (-11)$
16) $(-15).\ (-14)$

Bài 3: Thực hiện phép tính:

1) $(-58) + 74 - 200$

2) $461 + (-78) + 40 + (-461)$

3) $(-87) + (-12) - (-487) + 512$

4) $-(-85) + 71 - (-15) + (-85)$

Bài 4: Tính hợp lí:

1) $(53 - 76) - [-76 - (-53)]$

2) $1152 - (374 + 1152) + (-65 + 374)$

3) $-(123 - 235) - [-123 - (-435)]$

4) $[452 - (-47)] - [657 + (-48)]$

5) $(-54).19 + (-54).81$

6) $(-75).27 + 75.(-73)$

Dạng 2: Tìm x

Bài 5: Tìm số tự nhiên x biết:

1) $3x + 23 = 38$
2) $42 - 5x = 17$
3) $16 : x - 2 = 6$
4) $(x - 1)(2x + 4) = 0$
5) $(7x + 38) :12 = 828$
6) $119 - (x - 6) = 2448 : 24$
7) $72 - (84 - 9x) : 7 = 69$
8) $275 - (113 - x).2 + 63 = 158$
9) $(x + 3)^2 = 81$
10) $(2x - 1)^3 = 27$
11) $3^{x+1} - 23 = 58$
12) $7^x . 7^4 : 7^5 + 587 = 47^2 . 3 - 5991$

Bài 5: Tìm số nguyên x, biết:

1) $x + (-37) = 23$
2) $x - (-37) = 23$
3) $123 - x = -63$
4) $21 - (29 + x) = -12$
5) $(-54) + x = -32$
6) $x - (-27) = -42$
7) $-53 - x = -63$
8) $-13 - (x + 9) = 23$
9) $(x - 63) + 47 = -83$
10) $(x - 65) - 8 = -23$
11) $(x + 21)(65 - x) = 0$
12) $(x - 45):(-6) + 54 = (-30)$

Dạng 3: ƯC, ƯCLN, BC, BCNN

Bài 7: Tìm số tự nhiên x biết:

1) $48 \vdots x$ và $6 \le x < 20$
2) $x \vdots 8$ và $24 < x \le 48$
3) $168 \vdots x$; $240 \vdots x$; $312 \vdots x$ và $x > 10$
4) $x \vdots 12$; $x \vdots 15$; $x \vdots 18$ và $x < 150$

Bài 8: Người ta muốn chia hết 374 quyển vở, 68 cái thước và 918 nhãn vở thành một số phần thưởng có số quyển vở, cái thước và nhãn vở như nhau. Hỏi có thể chia được nhiều nhất là bao nhiêu phần thưởng, mỗi phần thưởng có bao nhiêu quyển vở, thước, nhãn vở?

Bài 9: Nhà trường tổ chức cho khoảng 700 đến 800 học sinh đi thăm quan. Tính số học sinh đi thăm quan, biết rằng nếu xếp lên mỗi xe 40 hay 45 học sinh đều vừa đủ.

BÀI TẬP THAM KHẢO THÊM

Bài 1: Tìm các chữ số x, y sao cho:

1) $\overline{3x2y} \vdots 2$
2) $\overline{2x59y} \vdots 5$
3) $\overline{3x2y} \vdots 5$ và 9
4) $\overline{2x59y} \vdots 2; 5$ và 9
5) $\overline{7x49y} \vdots 5$ và 7
6) $x - y = 4$ và $\overline{7x51y} \vdots 3$
7) $\overline{x459y}$ chia cho 2; 5; 9 đều dư 1

Bài 2: Tổng (hiệu) sau là số nguyên tố hay hợp số, vì sao?

1) A =4. 5. 6 + 9.11.13
2) $B = 7 + 7^2 + 7^3 + 7^4 + 7^5$
3) C =11.12.13 + 39
4) $D = \overline{abab} + 101$

Bài 3: Chứng tỏ rằng:

1) $(13.12 + 26.27) \vdots 13.33$
2) $(6^5.5 - 3^5) \vdots 53$
3) $2 + 2^2 + 2^3 + 2^4 + \ldots + 2^{120}$ chia hết cho 7, 31, 17
4) $(3^{4n+1} + 2^{4n+1}) \vdots 5$

Bài 4: Chia các số 53 và 77 cho cùng một số, ta được số dư lần lượt là 2 và 9. Tìm số chia .

Bài 5: Tìm số tự nhiên nhỏ nhất chia 11; 17; 29 thì có dư lần lượt là 6; 12; 24.

Bài 6: Tìm số tự nhiên a, b biết ƯCLN(a;b)=4 và a + b = 48

Bài 7: Chứng tỏ rằng với mọi số tự nhiên n, các số sau đây là hai số nguyên tố cùng nhau:

1) n + 2 và n + 3
2) 2n + 1 và 4n + 3
3) 2n + 3 và 3n + 5

PHẦN 2: HÌNH HỌC

Dạng 1: Chu vi, diện tích các hình

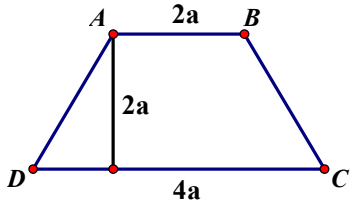
Bài 1: Tính chu vi và diện tích hình chữ nhật có chiều rộng là 3cm, chiều dài gấp 4 lần chiều rộng.

Bài 2: Cho hình chữ nhật có chiều rộng là 5cm, chiều dài là 7cm. Một hình vuông có chu vi bằng chu vi của hình chữ nhật. Tính diện tích hình vuông.

Bài 3: Tính diện tích hình thoi có độ dài hai đường chéo là 3dm và 20cm.

Bài 4: Cho hình thang có đáy lớn là 12cm và gấp 3 lần đáy nhỏ, chiều cao hình thang bằng trung bình cộng của hai đáy. Tính diện tích hình thang.

Bài 5: Cho hình thang ABCD như hình bên.
Tìm a biết diện tích hình thang là 150cm^2.

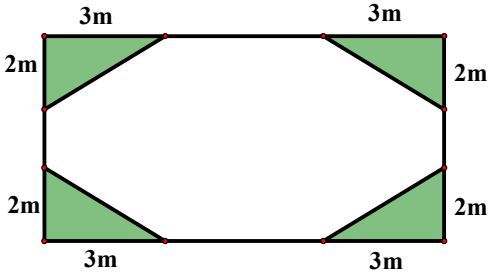


Bài 6: Bác An mua loại gạch có hình vuông cạnh 30cm để lát sàn nhà. Biết sàn nhà hình chữ nhật có 2 cạnh là 5m và 9m. Hỏi giá mỗi viên gạch là bao nhiêu biết tổng số tiền mua gạch bác An phải trả là 4 500 000 đồng.

Bài 7: Cho mảnh vườn hình chữ nhật có độ dài hai cạnh là 6m và 10m. Người ta trồng 4 bồn cỏ hình tam giác xung quanh như hình bên, phần còn lại trồng hoa.

a) Tính diện tích phần đất dùng để trồng hoa.

b) Mỗi mét vuông trồng cỏ chi phí mua hạt giống hết 25 000đồng, công trồng hết 30 000 đ. Mỗi mét vuông trồng hoa chi phí mua hoa giống hết 80 000 đồng, công trồng hết 35 000 đ. Hỏi tổng chi phí làm mảnh vườn hết bao nhiêu tiền.

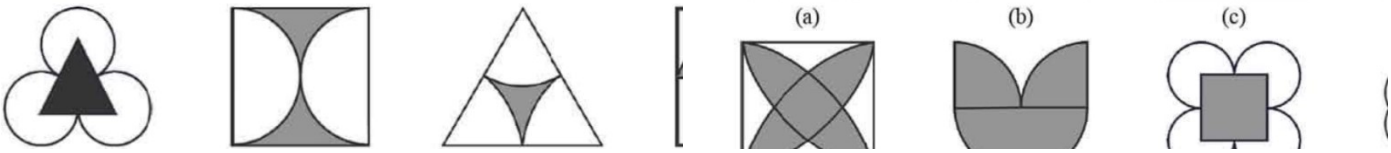


Dạng 2: Trục đối xứng, tâm đối xứng

Bài 8: Trong các biển báo giáo thông sau, biển báo nào có trục đối xứng?



Bài 9: Trong các hình dưới đây, hình nào có tâm đối xứng?



ĐỀ ÔN TẬP SỐ 1

Phần 1. Trắc nghiệm (2.0 điểm) : Hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Cho tập hợp $M = \{x \in Z \mid -2 \le x < 2\}$. Tập hợp M được viết theo cách liệt kê các phần tử là:

A. $M = \{-2;-1;0;1;2\}$ B. $M = \{-1;0;1\}$

C. $M = \{-2;-1;0;1\}$ D. $M = \{-1;0;1;2\}$

Câu 2. Số đối của số 35 là:

A. 35 B. 53 C. – 35 D. – 53

Câu 3. Sắp xếp các số nguyên $2;-17;\ 0;\ 5;-2$ theo thứ tự tăng dần là:

A. $-2;-17;0;2;5$ B. $-17;-2;0;2;5$

C. $5;2;0;-2;-17$ D. $5;2;0;-17;-2$

Câu 4. Tập hợp số nguyên gồm:

A. Các số nguyên âm, số 0 và các số nguyên dương.

B. Các số nguyên âm và các số nguyên dương.

C. Các số nguyên âm và số 0.

D. Số 0 và các số nguyên dương.

Câu 5. Trong các hình sau, hình có trục đối xứng là:

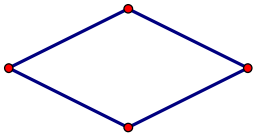
S **M** **L** **F**

Hình A. Hình B. Hình C. Hình D.

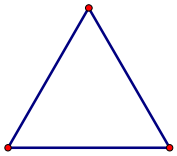
Câu 6. Trong các hình sau, hình KHÔNG có tâm đối xứng là:



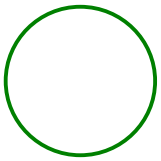
Hình A.



Hình B.



Hình C.



Hình D.

Câu 7. Hình tam giác đều có mấy trục đối xứng?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 8. Diện tích hình thoi có độ dài hai đường chéo là 4cm và 6cm là:

A. $20cm^2$ B. $24cm^2$ C. $48cm^2$ D. $12cm^2$

Phần 2. Tự luận (8,0 điểm)

Bài 1 (3.0 điểm) Tính hợp lí (nếu có thể):

a) $35+(-35)+20$ b) $72-(-45)+28$

c) $19.(-27)+19.26$ d) $(-63).81+63.(-19)$

Bài 2. (2.0 điểm) Tìm số nguyên x, biết:

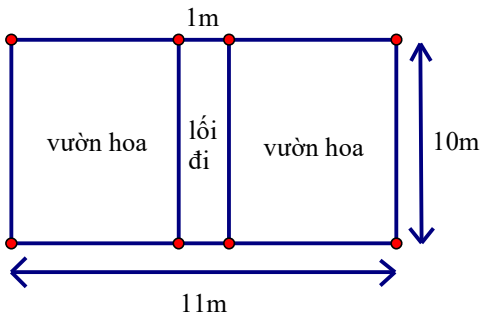
a) $42+x=-15$ b) $21-(x-5)=37$ c) $(17-x)(x+2)=0$

Bài 3. (1.0 điểm) Một trường đã phát động hội thu "Kế hoạch nhỏ đợt I". Lớp 6A đã tham gia thu gom được khoảng từ 100kg đến 140kg giấy vụn. Nếu số giấy vụn đó được chia đều vào bao tải loại 15kg, 20kg hoặc 30kg thì vừa đủ hết. Hỏi lớp 6A thu gom được bao nhiêu kilogam giấy vụn?

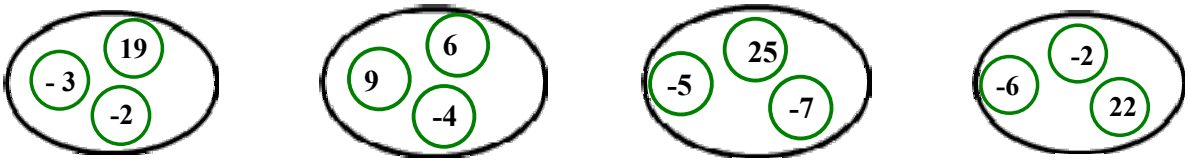
Bài 4. (1.5 điểm) Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều dài 11m, chiều rộng 10m.

a) Tính diện tích của mảnh đất.

b) Trên mảnh đất đó, người ta bớt ra một phần làm lối đi rộng 1m và xây dựng hai vườn hoa hình chữ nhật (như hình vẽ). Tính tổng diện tích của hai vườn hoa.



Bài 5. (0.5 điểm) Cho 12 quả bóng có ghi số và chia thành 4 rổ như hình vẽ. Hãy đổi chỗ các quả bóng từ rổ này sang rổ khác sao cho tổng các số ghi trên bóng ở các rổ bằng nhau. Em hãy giải thích cách làm.



Rổ 1 Rổ 2 Rổ 3 Rổ 4

---------- Hết ----------

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 2

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm). Hãy tìm và ghi lại đáp án đúng trong các câu sau đây:

Câu 1. Tập hợp số nguyên bao gồm:

A. Các số nguyên âm và các số nguyên dương.

B. Số 0 và các số nguyên dương.

C. Các số nguyên âm và số 0.

D. Các số nguyên âm, số 0 và các số nguyên dương.

Câu 2. Trong các tập hợp sau, tập hợp nào được viết theo thứ tự tăng dần?

A. $\{2; -17; 1; -2; 0\}$ **B.** $\{-17; -2; 0; 1; 2\}$

C. $\{-2; -17; 0; 1; 2\}$ **D.** $\{2; 1; 0; -2; -7\}$

Câu 3. Tìm số nguyên x biết $-3 < x < 3$.

A. $\{1; 2; -1; -2\}$ **B.** $\{0; 3\}$ **C.** $\{1; 2; 0; -1; -2\}$ **D.** $\{1; 3\}$

Câu 4. Số đối của số 25 là

A. 25 **B.** -52 **C.** 52 **D.** -25

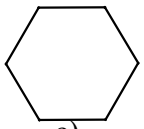
Câu 5. Nhiệt độ lúc 12 giờ ở Luân Đôn là 5^0C, đến lúc 24 giờ cùng ngày, nhiệt độ đã giảm đi 12^0C so với lúc 12 giờ. Vậy, nhiệt độ lúc 24 giờ ở Luân Đôn trong ngày đó là:

A. 15^0C **B.** -7^0C **C.** 7^0C **D.** -15^0C

Câu 6 : Trong các hình dưới đây, hình có trục đối xứng là:


a)


b)


c)


d)

A. Hình a, b, c **B**. Hình a, b, d **C**. Hình a, c, d **D**. Hình b, c, d

Câu 7. Trong các hình dưới đây, hình có tâm đối xứng là:


A. Hình 1


B. Hình 2


C. Hình 3


D. Hình 4

Câu 8. Trong các hình dưới đây, hình vừa có tâm đối xứng vừa có trục đối xứng là:


A. Hình 1


B. Hình 2


C. Hình 3


D. Hình 4

II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài 1. (2 điểm) Thực hiện phép tính (*tính hợp lý nếu có thể*):

a) $(-30)+(-25)$

b) $-72+30+72-200$

c) $(38-29+2024)-(-21+2024+38)$

Bài 2. (1,5 điểm) Tìm số nguyên x, biết:

a) $x+25=-33$

b) $65-(x-76)=95$

c) $(95-x)+32=-(28-63)$

Bài 3. (2 điểm)

1. a) Tìm ƯCLN rồi tìm ƯC của các số sau: 75 và 250

   b) Tìm BCNN rồi tìm BC của các số sau: 36 và 90

2. Chiếc diều của bạn An bay cao khoảng 25m (so với mặt đất). Sau một lúc, độ cao của chiếc diều tăng khoảng 3m, rồi sau đó lại giảm khoảng 8m. Hỏi sau hai lần thay đổi chiếc diều của bạn An ở độ cao khoảng bao nhiêu so với mặt đất?

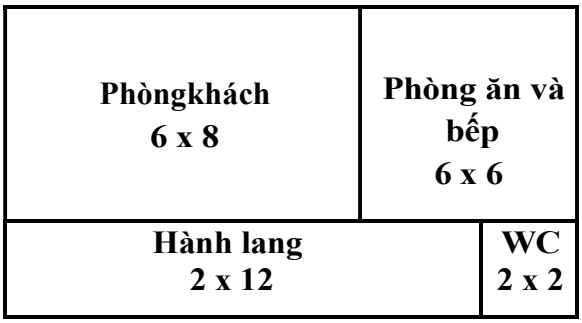
Bài 4. (**2 điểm)**

Bác Quang dự định lát lại nền nhà được thiết kế các phòng như hình bên (*đơn vị là mét*).

a) Hãy tính diện tích mặt sàn cần lát nền.

b) Loại gạch lát nền được sử dụng là gạch hình vuông có cạnh dài 80 cm. Hỏi bác Quang cần mua ít nhất bao nhiêu viên gạch (coi mạch vữa không đáng kể)?

c) Gạch lát nền có giá 27000 đồng/viên. Hỏi bác Quang mua gạch lát nền nhà đó hết ít nhất bao nhiêu tiền?



Bài 5. (0,5 điểm)

Có 168 hạt vòng chất liệu và kích thước như nhau được xâu lại thành chuỗi các màu có quy luật như sau: 5 hạt đen, 4 hạt xanh, 3 hạt trắng; 5 hạt đen, 4 hạt xanh, 3 hạt trắng và cứ như vậy. Hỏi hạt thứ 150 có màu gì?

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 3

Bài 1. Viết tập hợp bằng cách liệt kê các phần tử $A=\{x\in Z\,|-3\le x<6\}$

Bài 2. Cho các số nguyên sau: $-7;\ 5;\ -3;\ 4;\ -1;\ 2$

a) Biểu diễn các số nguyên trên trục số

b) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự tăng dần:

Bài 3. Thực hiện phép tính:

a) $(-64)+32-54$

b) $124+45-(-23)+(-124)$

c) $\left[-43+(-16)\right]-(-18-27)$

e) $237.28-28.137$

d) $-52-(34-52)+(-65+34)$

f) $3.117-3.16-3$

Bài 4. Tìm số nguyên x, biết:

a) $x+(-27)=52$

d) $23-x=-65$

b) $x-(-15)=-47$

e) $12-(27+x)=-34$

c) $(x-32)+5=-28$

f) $(6-2x)(x-5)=0$

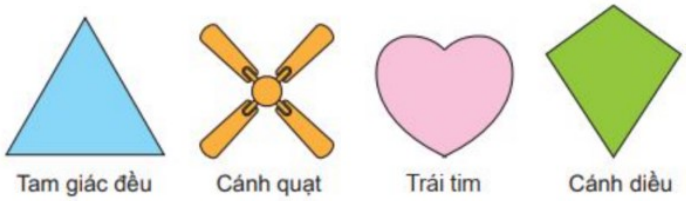
Bài 5. Học sinh khối 6 của một trường có từ 200 đến 300 em. Nếu xếp thành hàng 4, hàng 5 hoặc hàng 7 đều vừa đủ. Tìm số học sinh khối 6 của trường đó.

Bài 6. Một tàu ngầm đang ở độ sâu dưới mực nước biển là 20m.

a) Hãy biểu diễn độ sâu của tàu bằng số nguyên

b) Nếu tàu nổi lên 5m thì độ sâu của tàu là bao nhiêu?

Bài 7. Trong các hình dưới đây, hình nào có tâm đối xứng? Hình nào có trục đối xứng



Bài 8. Cho hình chữ nhật có chiều rộng là 15cm, chiều dài là 20cm. Một hình vuông có chu vi bằng chu vi của hình chữ nhật. Tính diện tích hình vuông.

---------- Hết ----------

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 4

Bài 1. Tính tổng của các phần tử của tập hợp $A=\{x\in Z\,|-4<x\le 4\}$

Bài 2. Cho các số nguyên sau: $-6;\ 5;-2;\ 3;-1;0;\ 2;\ 7$

a) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự giảm dần.
b) Viết tập hợp B gồm các phần tử là các số nguyên âm trong dãy số trên.
c) Viết tập hợp C gồm các phần tử là số đối của các phần tử thuộc tập hợp B.

Bài 3. Thực hiện phép tính:

a) $(-54)-36-73$

b) $59-(-375)+40-375$

c) $240.34-60.(-34)$

d) $54-(25-54)+(25-42)$

Bài 4. Tìm số nguyên x, biết:

a) $x+(-75)=-48$ b) $x-25=-52$ c) $-3+(x-6)=-12$

d) $-23-x=-56$ e) $82-(-29-x)=-12$ f) $(9-3x)(x-6)=0$

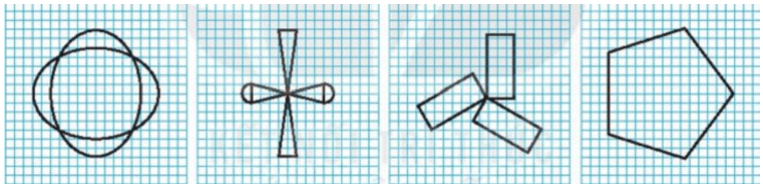
Bài 5. Học sinh của lớp 6A khi xếp thành hàng 2, hàng 3, hàng 4 hoặc hàng 8 đều vừa đủ. Biết số học sinh của lớp 6A từ 38 đến 60 em. Tính số học sinh lớp 6A.

Bài 6. Để bảo quản 1 loại thực phẩm được lâu, người ta cần duy trì nó ở nhiệt độ dưới 0^0C là 5 độ.

a) Hãy cho biết nhiệt độ để bảo quản thực phẩm đó.

b) Nếu giảm nhiệt độ của thực phẩm thêm 3 độ thì nhiệt độ của thực phẩm khi đó là bao nhiêu?

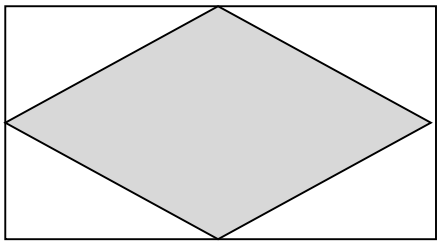
Bài 7. Trong các hình dưới đây, hình nào có tâm đối xứng? Hình nào có trục đối xứng



Bài 8. Cho hình chữ nhật có chiều dài là 15cm, chiều rộng là 10cm

a) Tính chu vi của hình chữ nhật

b) Tính diện tích của hình thoi bên trong hình chữ nhật như hình vẽ



---------- Hết ----------